

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày 05-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn;

Bà Đặng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số: 25/TB-TA ngày 28 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

LMH, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2001, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 273 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố là: C (đã chết), mẹ là: D; bị cáo là con một, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 04-7-2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-7-2021; có mặt.

- Bị hại: Anh BH; trú tại: Số 110 E, phường F, quận G, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30-6-2021, LMH sử dụng tài khoản Facebook “H” đăng lên hội nhóm “Hội Shipper Hải Phòng” trên mạng xã hội Facebook với nội dung: “*Thứ 7 mình cần 1 bạn ship từ cát cụt ra dhhh ứng 2tr công 30k*”. Sau đó, anh BH làm shipper ở khu vực nội thành Hải Phòng có tài khoản Facebook “I” đã nhắn tin qua messenger nhận đơn hàng của LMH. Cả hai nhắn tin trao đổi thông

nhất nhận đơn ở công trường B tại khu vực đường K, phường L, quận B. Sáng ngày 03-7-2021, LMH đi xe ôm từ xã M, huyện N đến trước Số 10A K, phường L, quận B gặp anh BH. LMH đưa cho anh BH kiện hàng chuẩn bị từ trước, gồm: Một túi nylon trong suốt bên trong có một quần dài nam kẻ caro màu xám, một túi nylon màu đỏ bên trong có một chiếc quần dài nam bằng vải màu đen, cả hai đều là quần đã qua sử dụng của LMH và yêu cầu anh BH ứng trước 2.000.000 đồng, do không có tiền mặt nên anh BH đã chuyển tiền bằng hình thức chuyển khoản đến số tài khoản O tại Ngân hàng P của chị Q (trú tại: Số 34/425 R, quận S, thành phố Hải Phòng) do LMH cung cấp. Sau khi nhận tiền xong, LMH đăng xuất khỏi messenger tài khoản “H” để anh BH không liên hệ được với LMH nữa. Sau đó, LMH nhờ chị Q chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng trên tới số tài khoản T của Ngân hàng U mang tên V, trú tại: Số W, X, Y, Hà Nội với nội dung: “Em LMH chuyển khoản” để LMH thanh toán tiền mua giày qua mạng. Ngày 04-7-2021, LMH đến Công an quận Hồng Bàng đầu thú.

Tại Công văn số 70/HĐĐGTS ngày 12-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận B thông báo: Không đủ cơ sở để định giá đối với 02 chiếc quần dài theo yêu cầu định giá tài sản số 26/YCĐG ngày 07-7-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo LMH đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho anh BH, anh BH không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSHB ngày 01-10-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo LMH về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo LMH mức án từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng gold, số máy: MG492J/A, Imei: 354428069948805, có lắp sim mobiphone: 0705515180.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu đen không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 quần dài kẻ caro màu xám không nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 áo phông ngắn tay màu đen nhãn hiệu New Era; 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen có dây đeo không nhãn hiệu; 01 đôi giày dầm gót nhãn hiệu

MLB màu đen.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với Q và V không biết rõ nguồn gốc số tiền trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị hại về động cơ, mục đích và thủ đoạn phạm tội. Đồng thời, còn được chứng minh bởi Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 04-7-2021 tại Công an phường Minh Khai, quận Hồng Bàng và các vật chứng đã thu giữ của bị cáo. Từ các chứng cứ nêu trên, xác định vì muốn có tiền ăn tiêu nên bằng thủ đoạn gian dối, bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Bởi vậy, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trị an, an toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Bị cáo đã ra đầu thú nên có thể coi đây là tình tiết giảm nhẹ khác của bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng: Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục. Như vậy là đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không xác định được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo LMH đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho anh BH, anh BH không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng gold, số máy: MG492J/A, Imei: 354428069948805, có lắp sim mobiphone: 0705515180, xét thấy, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với 01 quần dài màu đen không nhãn hiệu, đã qua sử dụng và 01 quần dài kẻ caro màu xám không nhãn hiệu, đã qua sử dụng đều là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản này, nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 áo phông ngắn tay màu đen nhãn hiệu New Era, 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen có dây đeo không nhãn hiệu và 01 đôi giày dầm gót nhãn hiệu MLB màu đen đều là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, bị cáo đề nghị nhận lại tài sản này, nên trả lại bị cáo.

[13] Đối với Q và V không biết rõ nguồn gốc số tiền nêu trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

[14] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt LMH 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trừ cho bị cáo 27 ngày cải tạo không giam giữ, do bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 04-7-2021, đến ngày 13-7-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú).

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường A, quận B, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo LMH phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường A, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường A, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp, bị cáo LMH thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo LMH.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng gold, số máy: MG492J/A, số Imei: 354428069948805, có lắp sim mobiphone: 0705515180.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu đen không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 quần dài kẻ caro màu xám không nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 áo phông ngắn tay màu đen nhãn hiệu New Era; 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen có dây đeo không nhãn hiệu; 01 đôi giày dầm gót nhãn hiệu MLB màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04-10-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTW Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- Cơ quan THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền